

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;
Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 25 tháng 4 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 89/2025/TLST-DS ngày 21 tháng 02 năm 2025, về việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ.

Địa chỉ trụ sở: T, A T, phường L, quận H, TP Hà Nội; địa chỉ liên hệ: B T, phường A, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Đại diện theo pháp luật: ông Lê Ngọc L, chức vụ Tổng giám đốc.

Đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Trung K, ông Dương Văn P, ông Trần Mạnh L1, bà Lại Thị Hằng N, ông Cao Trần Bảo L2; địa chỉ liên hệ: B T, phường A, TP ., tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị đơn*: ông Phan Doãn H, sinh năm 1975; địa chỉ: H L, phường R, TP V, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Phan Doãn H xác nhận tính hết ngày 23/03/2025, còn nợ Ngân hàng TMCP Đ số tiền là 11.471.089.015 đồng, trong đó: nợ gốc là 10.274.143.188 đồng, nợ lãi trong hạn 1.123.763.379 đồng, nợ lãi do quá hạn gốc 9.856.646 đồng, nợ lãi phạt chậm trả lãi: 63.325.802 đồng.

- Ông Phan Doãn H có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đ tổng số tiền nợ tính hết ngày 23/03/2025 là 11.471.089.015 đồng (mười một tỷ bốn trăm bảy mươi một triệu không trăm tám mươi chín ngàn không trăm mười lăm đồng).

Kể từ ngày 24/03/2025 cho đến khi trả hết nợ, ông Phan Doãn H phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP Đ tiền lãi của số tiền còn phải trả theo mức lãi suất đã thoả thuận trong hợp đồng sử dụng tín dụng số 01/2021/11630988/HĐTD ngày 29/06/2021.

Trường hợp ông Phan Doãn H không trả hoặc trả không đủ nợ thì B được quyền yêu cầu có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ đối với tài sản:

- Quyền sử dụng đất diện tích 230,3m² và các tài sản gắn liền với đất đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai thuộc thửa đất số 26536.27.15, tờ bản đồ số 27 tại phường R, thành phố V theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 534811 do U cấp ngày 21/04/2010.

- Quyền sử dụng đất diện tích 582m² và các tài sản gắn liền với đất đã, đang và sẽ hình thành trong tương lai thuộc thửa đất số 26536.27.11, tờ bản đồ số 27 tại phường R, thành phố V theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BB 534715 do U cấp ngày 21/04/2010.

- Chi phí tố tụng, xem xét thẩm định tại chỗ, sao lục hồ sơ: bị đơn phải trả chi phí tố tụng cho nguyên đơn số tiền là 8.000.000 đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: ông Phan Doãn H phải nộp án phí là 59.735.545 đồng.

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền 59.500.000đ (năm mươi chín triệu năm trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000646 ngày 19/02/2025 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Vũng Tàu
tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Chi cục Thi hành án TP. Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Minh Hải

